

**Quyết định giám đốc thẩm**

Số: 15/2020/KDTM - GĐT

Ngày 26/9/2020

Về “*Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết đại hội đồng cổ đông*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến.

Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Tuấn và ông Phạm Việt Cường.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hồng Nhạn – Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng** tham gia phiên tòa:  
Ông Đinh Văn Chánh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử việc kinh doanh, thương mại “*Yêu cầu hủy Nghị quyết đại hội đồng cổ đông*” giữa:

1. *Người yêu cầu:* bà Văn Thị Ph và ông Trần Ngọc Ph; cùng cư trú: X, Khu phố Y, Phường V, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Q; địa chỉ: K, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo Đơn yêu cầu ngày 19/7/2017 và quá trình giải quyết yêu cầu, người yêu cầu là bà Văn Thị Ph và ông Trần Ngọc Ph trình bày: ngày 08/7/2017, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Q triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường, nội dung đại hội là “*Xem xét và xử lý trách nhiệm của Ban điều hành Công ty nhiệm kỳ 2009-2014 trong việc vi phạm Điều lệ, vi phạm các quy chế quản lý của Công ty gây hậu quả nghiêm trọng của Kế toán trưởng Công ty về việc thiếu tính trung thực, lạm quyền và vi phạm Luật kế toán*”. Đại hội đồng cổ đông đã ra Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 15/NQ-HĐCĐ ngày 08/7/2017 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 15) về những vấn đề nêu trên. Bà, Ông thấy rằng những nội dung của Nghị quyết đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Bà, Ông và những cổ đông khác nên căn cứ vào Điều 147 Luật Doanh nghiệp Bà, Ông yêu cầu Tòa án hủy bỏ Nghị quyết số 15 nêu trên.

- Tại Quyết định giải quyết việc kinh doanh thương mại số 01/2017/QĐKDTM-ST ngày 17/11/2017, Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 31, điểm c khoản 2 Điều 35, điểm u khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 369, Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 126, điểm đ khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 141, Điều 142, Điều 147, Điều 148 Luật Doanh nghiệp;

Chấp nhận một phần yêu cầu của bà Văn Thị Ph, ông Trần Ngọc Ph.

Hủy mục 1, mục 2 phần quyết nghị trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 08/7/2017 của Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Q.

Ngoài ra Quyết định sơ thẩm còn quyết định về lệ phí giải quyết việc kinh doanh thương mại và quyền kháng cáo.

Ngày 27/11/2017, người yêu cầu là bà Văn Thị Ph và ông Trần Ngọc Ph kháng cáo một phần Quyết định nêu trên, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ nội dung mục 3 và mục 4 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 08/7/2017 của Công ty cổ phần tư vấn Q.

- Tại Quyết định phúc thẩm số 01/2018/QĐKDTM-PT ngày 30/01/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 375 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Chấp nhận kháng cáo của người yêu cầu bà Văn Thị Ph và ông Trần Ngọc Ph.

Sửa một phần nội dung quyết định sơ thẩm số 01/2017/QĐKTM-ST ngày 17/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ khoản 1 Điều 31, điểm u khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 374, Điều 375 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 126, điểm đ khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 141, Điều 142, Điều 147, Điều 148, Điều 149 Luật Doanh nghiệp năm 2014,...

Hủy toàn bộ nội dung mục 3 và một phần nội dung mục 4 “*khi chuyển nhượng phải được Hội đồng quản trị của Công ty xem xét, chấp thuận*” phần quyết nghị của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 15/NQ-HĐCD ngày 08/7/2017 của Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Q.

Những phần khác của quyết định sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Ngoài ra, Tòa án cấp phúc thẩm còn quyết định về lệ phí, tiền tạm ứng lệ phí.

Ngày 16/3/2018, Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Q có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Quyết định giải quyết việc kinh doanh, thương mại phúc thẩm nêu trên.

- Tại Quyết định số 06/2020/KN-KDTM ngày 28/8/2020, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm Quyết định phúc thẩm nêu trên; đề nghị Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử giám đốc thẩm sửa Quyết định giải quyết việc kinh doanh, thương mại số 01/2018/QĐKDTM-PT ngày 30/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị theo hướng đình chỉ giải quyết đối với phần yêu cầu hủy nội dung quyết nghị tại mục 3 và không chấp nhận phần yêu cầu hủy nội dung quyết nghị tại mục 4 Nghị quyết Đại hội

đồng cổ đông bất thường số 15/NQ-ĐHCĐ ngày 08/7/2017 của Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Q.

- Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử giám đốc thẩm chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

### 1. Về hình thức văn bản:

Văn bản Nghị quyết số 15 là hình thức thể hiện quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Q nên tại phần ký ban hành lẽ ra ghi *thay mặt Đại hội đồng cổ đông* nhưng trong văn bản lại ghi *thay mặt Hội đồng quản trị*, là không chính xác. Tuy nhiên, người ký ban hành văn bản nghị quyết chính là chủ tọa đoàn của Đại hội đồng cổ đông, cho nên để xử lý trường hợp này, chủ thể ban hành văn bản chỉ cần đính chính cụm từ ghi nhầm mà không nhất thiết phải hủy Nghị quyết trên vì lý do này.

### 2. Về nội dung:

- Đối với nội dung tại mục 3 Nghị quyết số 15:

Theo quy định tại Điều 147 của Luật Doanh nghiệp thì *cổ đông, nhóm cổ đông* quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật Doanh nghiệp có *quyền yêu cầu* Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Với quy định trên, thì:

+ Về chủ thể yêu cầu, chỉ có *cổ đông* hoặc *nhóm cổ đông* theo luật định.

+ Về *quyền yêu cầu* đối với việc dân sự (đối với vụ án là quyền khởi kiện), theo quy định dẫn chiếu tại Điều 361 và quy định về quyền khởi kiện tại Điều 186 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền tự mình hoặc thông qua người đại diện hợp pháp *khởi kiện vụ án* hoặc *yêu cầu* Tòa án có thẩm quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Như vậy, khi *với tư cách là cổ đông* hoặc *nhóm cổ đông* yêu cầu Tòa án hủy nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Công ty thì phải nhằm mục đích bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thể gắn với tư cách là *cổ đông* hoặc *nhóm cổ đông*. Đối chiếu với nội dung tại mục 3 Nghị quyết số 15: “*HDQT phải tổ chức kiểm tra để bắt đền và thu hồi toàn bộ số tiền do bà Văn Thị Ph đã tham mưu chi sai. Nếu không tự giác đền, HDQT, Giám đốc Công ty có chế tài phù hợp với pháp luật và điều lệ, quy chế của Công ty để thu hồi*”, qua đó cho thấy nội dung trên điều chỉnh đối với trường hợp bà Văn Thị Ph với tư cách là kế toán trưởng nên việc bà Ph, ông Ph khởi kiện yêu cầu hủy nội dung tại mục 3 Nghị quyết số 15 là nhằm bảo vệ quyền và lợi ích của bà Ph với tư cách là kế toán trưởng, chứ không phải với tư cách là cổ đông hoặc nhóm cổ đông. Do đó, với tư cách là cổ đông, nhóm cổ đông Công ty thì

bà Ph, ông Ph không có quyền yêu cầu hủy nội dung tại mục 3 này. Việc bà Ph, ông Ph không đồng ý với nội dung trên chỉ là ý kiến phản đối; trường hợp các bên có tranh chấp về việc bồi thường,... thì khởi kiện vụ án theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Như vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm, phúc thẩm xem xét, giải quyết đối với phần yêu cầu nêu trên của bà Ph, ông Ph là không đúng; lẽ ra, Tòa án phải đình chỉ giải quyết phần yêu cầu trên.

- Đối với nội dung bổ sung Điều lệ công ty tại mục 4 Nghị quyết số 15: “*Cổ phần của Cổ đông còn mắc nợ Công ty hoặc còn chiếm giữ, sử dụng tài sản của Công ty chưa trả hết khi chuyển nhượng phải được Hội đồng quản trị của Công ty xem xét, chấp thuận,...*”.

Theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 135 của Luật Doanh nghiệp năm 2014 thì Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; do đó, việc Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Q ngày 08/7/2017 quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Đồng thời, theo khoản 1 Điều 126 của Luật Doanh nghiệp năm 2014 quy định: “*Cổ phần được tự do chuyển nhượng, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 119 của Luật này và Điều lệ công ty có quy định hạn chế chuyển nhượng cổ phần. Trường hợp Điều lệ công ty có quy định hạn chế về chuyển nhượng cổ phần thì các quy định này chỉ có hiệu lực khi được nêu rõ trong cổ phiếu của cổ phần tương ứng*”; cho nên việc Đại hội đồng cổ đông quyết nghị sửa đổi Điều lệ Công ty, bổ sung quy định về *hạn chế chuyển nhượng cổ phần đối với cổ đông còn nợ Công ty hoặc chiếm giữ, sử dụng tài sản của Công ty chưa trả hết*, là phù hợp với quy định pháp luật.

Theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 149 của Luật Doanh nghiệp, trong đó có quy định Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ khác theo Điều lệ công ty; do đó, việc Đại hội đồng cổ đông sửa đổi, bổ sung Điều lệ, *giao quyền cho Hội đồng quản trị được xem xét, chấp thuận việc cho chuyển nhượng cổ phần của cổ đông còn nợ Công ty hoặc còn chiếm giữ, sử dụng tài sản của Công ty*, là đúng quy định của pháp luật. Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm cho rằng phần mục 4 Nghị quyết số 15 sửa đổi Điều lệ Công ty, bổ sung nội dung “*khi chuyển nhượng cổ phần phải được Hội đồng quản trị của Công ty xem xét, chấp thuận*” là không đúng thẩm quyền vì thẩm quyền thuộc Đại hội đồng cổ đông là không có căn cứ pháp lý.

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Q quyết nghị phần nội dung mục 4 Nghị quyết số 15 nêu trên là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật. Tòa án cấp phúc thẩm quyết định hủy một phần mục 4 Nghị quyết số 15 về nội dung “*khi chuyển nhượng cổ phần phải được Hội đồng quản trị của Công ty xem xét, chấp thuận*” là không đúng. Kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận, sửa một phần Quyết định phúc thẩm, không chấp nhận yêu cầu của bà Văn Thị Ph, ông Trần Ngọc Ph đề nghị hủy mục 4

Nghị quyết đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Q.

- Đối với nội dung tại mục 1, mục 2 Nghị quyết số 15 được phán quyết trong các Quyết định sơ thẩm, phúc thẩm nêu trên, các đương sự không có khiếu nại nên Tòa án không xem xét.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 337; khoản 5 Điều 343; Điều 347 và Điều 349 Bộ luật tố tụng dân sự, tuyên xử:

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 06/2020/KN-KDTM ngày 28/8/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, sửa Quyết định kinh doanh, thương mại phúc thẩm số 01/2018/KDTM-PT ngày 30/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 31, Điều 361 BLTTDS, khoản 2 Điều 114, khoản 1 Điều 126; điểm đ khoản 2 Điều 135; Điều 147; điểm q khoản 2 Điều 149 Luật doanh nghiệp, quyết định:

- Đình chỉ giải quyết yêu cầu của bà Văn Thị Ph và ông Trần Ngọc Ph về việc hủy nội dung mục 3 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 15/NQ-ĐHCD ngày 08/7/2017 của Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Q.

- Không chấp nhận yêu cầu của bà Văn Thị Ph và ông Trần Ngọc Ph về việc hủy nội dung mục 4 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 15/NQ-ĐHCD ngày 08/7/2017 của Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Q.

2. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Hội đồng giám đốc thẩm ra Quyết định.

#### **Nơi nhận:**

- Vụ Pháp chế và quản lý khoa học TANDTC ;
- Viện trưởng VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- TAND thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị ;
- Chi cục THA dân sự thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị ;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Phòng lưu trữ (VP); Phòng Giám đốc kiểm tra về DS
- LĐ - KDTM và hồ sơ vụ án.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Tiến**